



(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 
1-0020431

(51)⁷ **B62J 23/00, 3/00, 9/00**

(13) **B**

(21) 1-2015-03089

(22) 24.08.2015

(30) 2014-202698 30.09.2014 JP

(45) 25.02.2019 371

(43) 26.10.2015 331

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

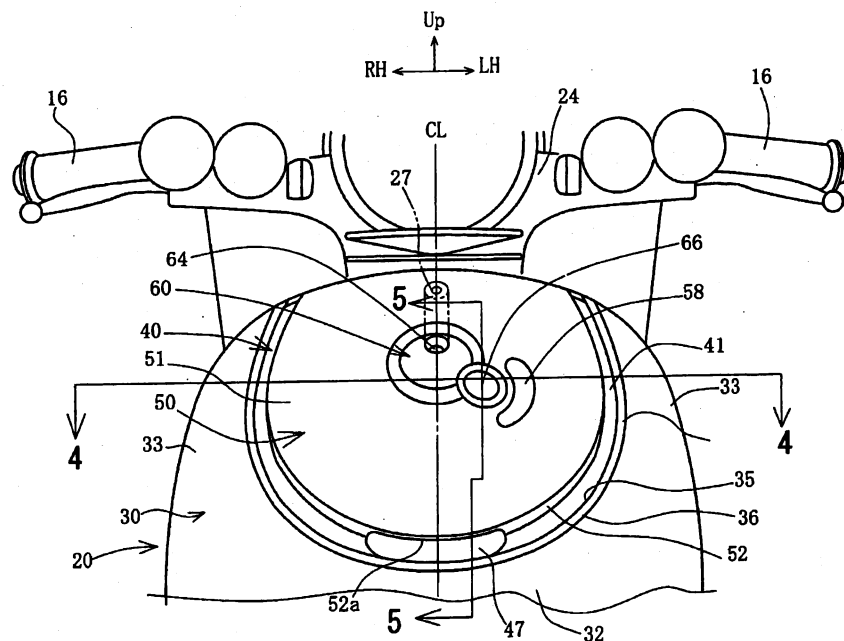
(72) **Yasuka MORI (JP), Daisuke KURIKI (JP), Yasuo YOSHINAGA (JP), Kanta YAMAMOTO (JP)**

(74) **Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)**

(54) **PHẦN TRƯỚC CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Khi phần lỗ được tạo ra trên một chi tiết như tấm ốp trước mà tiếp nhận áp lực của gió, độ cứng vững của chi tiết này có xu hướng giảm. Do vậy, sáng chế nhằm mục đích cải thiện độ cứng vững, ngay cả khi phần lỗ mà thực hiện chức năng làm lỗ dùng cho còi được tạo ra trên đó.

Lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) và lỗ thứ hai dùng cho còi (58) mở về phía trước, trên tấm ốp trước (20) che phần trước xe. Một chi tiết trang trí nhỏ (60) được lắp tháo ra được trên tấm ốp thứ ba (50) của tấm ốp trước (20). Chi tiết trang trí (60) có kết cấu trong đó phần dạng vòng thứ nhất (63) có kích thước lớn và phần dạng vòng thứ hai (68) có kích thước nhỏ được kết hợp với nhau, và lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) được bố trí bên trong phần dạng vòng thứ hai (68). Lỗ thứ hai dùng cho còi (58) có dạng hình cung được bố trí dọc phía ngoài của phần dạng vòng thứ hai (68). Cách bố trí này làm tăng độ cứng vững của phần theo chu vi của lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) và lỗ thứ hai dùng cho còi (58).



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên, và cụ thể là sáng chế đề cập đến phần trước mà tấm ốp trước của nó dùng để che phần trước xe có lỗ dùng cho còi.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Đã biết phần trước của xe máy, mà có lỗ dùng cho còi mở về phía trước xe trên tấm ốp trước của nó (dưới đây được gọi là tấm ốp trước). Ở đây, phần lỗ được tạo ra trên tấm ốp trước để làm lỗ dùng cho còi, và lỗ dùng cho còi này cho phép âm thanh của còi đi qua đó về phía trước, và đồng thời cũng có thể hút không khí khi xe chạy vào bên trong (ví dụ, xem công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản số 2006-143176).

Khi phần lỗ được tạo ra trên bộ phận như tấm ốp trước mà tiếp nhận áp lực của gió, độ cứng vững của bộ phận này có xu hướng giảm.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Do vậy, đơn sáng chế này nhằm đề xuất phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên mà có thể cải thiện độ cứng vững, ngay cả khi phần lỗ có chức năng làm lỗ dùng cho còi được tạo ra trong đó.

Để giải quyết vấn đề nêu trên, sáng chế nêu tại điểm 1 yêu cầu bảo hộ đề xuất phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên có lỗ dùng cho còi mở ra trên tấm ốp trước (20) dùng để che phần trước xe, trong đó: tấm ốp trước (20) được trang bị lỗ dùng cho còi và chi tiết trang trí (60), lỗ dùng cho còi bao gồm: lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) nằm ở phía tấm ốp và được tạo ra trên tấm ốp trước (20); lỗ thứ hai dùng cho còi (58) được bố trí dọc theo lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp; và lỗ dùng cho còi (66) nằm ở phía chi tiết trang trí và được tạo ra trên chi tiết trang trí (60), khi chi tiết trang trí (60) được lắp vào tấm ốp trước (20), lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí nằm chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp, và phần vành (68) là một phần của chi tiết trang trí (60) và bao quanh lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí được bố trí giữa lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp và lỗ thứ hai dùng cho còi (58).

Sáng chế nêu tại điểm 2 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm 1 yêu cầu bảo hộ nêu trên, chi tiết trang trí (60) được tạo ra bao gồm phần hình tròn tương đối lớn (63) và phần hình tròn nhỏ (68), và phần hình tròn nhỏ (68) được bố trí ở phía ngoài theo chiều rộng xe và ở phía dưới theo phương thẳng đứng so với phần giữa của phần hình tròn lớn (63).

Sáng chế nêu tại điểm 3 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm 2 yêu cầu bảo hộ nêu trên, lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí được bố trí bên trong phần hình tròn nhỏ (68), và lỗ thứ hai dùng cho còi (58) được bố trí dọc theo phía ngoài của phần hình tròn nhỏ (68).

Sáng chế nêu tại điểm 4 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm yêu cầu bảo hộ bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3 nêu trên, chi tiết trang trí (60) có lỗ lắp giá đỡ (64) để lồng chi tiết đỡ giá đỡ (27) của giá đỡ trước (26) mà được bố trí ở phía trước tấm ốp trước (20) và có thể được tháo ra khỏi xe.

Sáng chế nêu tại điểm 5 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm yêu cầu bảo hộ bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3 nêu trên, chi tiết trang trí (60) được lắp theo cách tháo ra được vào tấm ốp trước (20), giá đỡ trước (26) được trang bị, giá đỡ trước (26) này được bố trí ở phía trước tấm ốp trước (20) và có thể được tháo ra khỏi xe, và khi sử dụng giá đỡ trước (26), chi tiết trang trí (60) được tháo ra, và chi tiết đỡ giá đỡ (27) dùng để đỡ giá đỡ trước (26) được bố trí trên phần trước xe.

Sáng chế nêu tại điểm 6 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm 3 yêu cầu bảo hộ, chi tiết trang trí (60) bao gồm: chi tiết nhô để lắp (67) có lỗ lắp (67a) hướng về phía lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí; và phần nhô (65) để được khóa vào phần lõm (55) được tạo ra trên tấm ốp trước (20), và chi tiết trang trí (60) được lắp cố định vào tấm ốp trước (20) bằng cách khóa phần nhô (65) vào phần lõm (55) và nối chi tiết nhô để lắp (67) vào tấm ốp trước (20).

Sáng chế nêu tại điểm 7 yêu cầu bảo hộ khác biệt ở chỗ, bổ sung cho sáng chế nêu tại điểm 1 yêu cầu bảo hộ, lỗ thứ hai dùng cho còi (58) có hình dạng cung tròn.

Theo sáng chế nêu tại điểm 1 yêu cầu bảo hộ, việc tạo ra lỗ dùng cho còi, được bố trí trên tấm ốp trước, nằm gần chi tiết trang trí gia cường và làm tăng độ cứng vững

của vùng lân cận lỗ dùng cho còi. Do vậy, việc giảm độ cứng vững do việc tạo hình lỗ dùng cho còi gây ra có thể được ngăn chặn.

Hơn nữa, do chi tiết trang trí (60) được dùng để gia cường nên độ cứng vững có thể tăng mà không làm xấu hình dáng bên ngoài của chi tiết gia cường.

Theo sáng chế nêu tại điểm 2 yêu cầu bảo hộ, do chi tiết trang trí có dạng hình tròn, nó có tác dụng làm tăng độ cứng vững của tấm ốp trước khi được lắp vào đó. Ngoài ra, do do sử dụng cách bố trí độc đáo, trong đó phần hình tròn nhỏ (68) được bố trí ở phía ngoài theo chiều rộng xe và ở phía dưới theo phương thẳng đứng so với phần giữa của phần hình tròn lớn (63), nên kiểu dáng như một chi tiết trang trí có thể được cải thiện.

Theo sáng chế nêu tại điểm 3 yêu cầu bảo hộ, độ cứng vững của lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) có thể tăng nhờ việc bao quanh lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) bằng chi tiết trang trí (60). Hơn nữa, do lỗ thứ hai dùng cho còi (58) được bố trí dọc theo phần hình tròn nhỏ (68) nằm ở vị trí lệch với phần hình tròn lớn (63), phần lỗ có thể được tạo ra có diện tích lớn. Do vậy, vị trí của còi có thể được bố trí theo cách tương đối tự do.

Theo sáng chế nêu tại điểm 4 yêu cầu bảo hộ, do lỗ lắp giá đỡ (64) được tạo ra trên chi tiết trang trí (60), lỗ lắp giá đỡ (64) này có thể thực hiện chức năng làm chi tiết dẫn hướng khi lắp chi tiết lắp giá đỡ (27) vào xe.

Theo sáng chế nêu tại điểm 5 yêu cầu bảo hộ, khi lắp giá đỡ trước (26), việc tháo chi tiết trang trí (60) giữ cho chi tiết trang trí này không bị trầy xước do vật dụng.

Ngoài ra, khi giá đỡ trước (26) được tháo ra, chi tiết trang trí (60) có thể được dùng để che khuất phần lắp của giá đỡ trước.

Theo sáng chế nêu tại điểm 6 yêu cầu bảo hộ, do lỗ lắp (67a) của chi tiết nhô để lắp cố định (67) được tạo ra trên chi tiết trang trí (60) hướng về phía lỗ thứ nhất dùng cho còi (66), lỗ thứ nhất dùng cho còi (66) có thể dùng để nối lỗ lắp (67a) vào phía tấm ốp trước (20) nhờ đinh vít hay các chi tiết tương tự. Do vậy, việc lắp ráp có thể được thực hiện dễ dàng hơn.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình chiếu cạnh của xe theo ví dụ thực hiện thứ nhất (các hình vẽ từ FIG.1 đến FIG. 11).

FIG.2 là hình chiếu từ phía trước của xe.

FIG.3 thể hiện phần nửa trên mà giỏ và giá đỡ trước đã được tháo ra khỏi trạng thái được thể hiện trên FIG.2.

FIG.4 là hình vẽ mặt cắt theo đường 4-4 được thể hiện trên FIG.3.

FIG.5 là hình vẽ mặt cắt theo đường 5-5 được thể hiện trên FIG.3.

FIG.6 là hình vẽ phối cảnh của phần trước xe, ở trạng thái mà giá đỡ trước được lắp trên đó.

FIG.7 là hình vẽ mặt cắt dọc theo gần như chính giữa thân xe, ở trạng thái mà giá đỡ trước được lắp trên đó.

FIG.8 là hình vẽ lắp ráp thể hiện các bộ phận cấu thành của tấm ốp trước ở trạng thái được tháo ra (hình chiếu từ phía trước của từng bộ phận).

FIG.9 là hình vẽ lắp ráp thể hiện chi tiết trang trí và tấm ốp thứ ba ở trạng thái đã được tháo rời (hình chiếu từ phía bên của từng bộ phận).

FIG.10 là hình chiếu từ phía dưới của chi tiết trang trí và tấm ốp thứ ba.

FIG.11 là hình vẽ mặt cắt theo đường 11-11 thể hiện phần A được thể hiện trên FIG.10.

FIG.12, là hình vẽ tương tự như FIG.3, thể hiện phần trước của xe theo ví dụ thực hiện thứ hai của sáng chế.

Mô tả chi tiết các phương án được ưu tiên của sáng chế

Sáng chế theo ví dụ thực hiện thứ nhất sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ. FIG.1 là hình chiếu cạnh của xe máy kiểu scuter có giỏ được lắp trên đó, và FIG.2 là hình chiếu từ phía trước của nó. Lưu ý là trên phần mô tả dưới đây, các từ chỉ hướng như phía trên và phía dưới, bên trái và bên phải, và phía trước và phía sau được xác định dựa trên cơ sở của xe. Ngoài ra, trên FIG.1, phía trên được biểu thị bởi mũi tên Up, và phía trước được biểu thị bởi mũi tên Fr. Ngoài ra, trên FIG.3, phía bên trái của xe

được biểu thị bởi mũi tên LH, và phía bên phải của nó được biểu thị bởi mũi tên RH. Các ký hiệu này cũng được sử dụng trên các hình vẽ khác, nếu cần.

Xe máy bao gồm sàn để chân dạng sàn thấp 14 giữa bánh trước 10 và bánh sau 12, và có tay lái 16 được bố trí ở phía trước sàn để chân 14 và yên xe 18 được bố trí ở phía sau. Người đi xe ngồi lên yên xe 18, đặt chân của mình lên sàn để chân 14, và lái xe máy bằng cách nắm lấy tay lái 16.

Tay lái 16 lái bánh trước 10 thông qua chạc trước 19, và chạc trước 19 được bao quanh bởi tấm ốp trước 20 và tấm ốp sau phía trước 22. Tay lái 16 được che theo cách tương tự bởi tấm ốp tay lái 24. Giỏ 25 được đỡ trên mặt trước của tấm ốp trước 20 thông qua giá đỡ trước 26.

Giá đỡ trước 26 có phần trên của nó nối với chi tiết đỡ giá đỡ 27 nhô nghiêng lên trên từ phần giữa phía trước của tấm ốp trước 20, và phần dưới của nó nối với chi tiết lắp giá đỡ 28 nhô ra từ phần dưới phía trước của tấm ốp trước 20.

Chi tiết đỡ giá đỡ 27 và chi tiết lắp giá đỡ 28 được nối với khung thân, không được minh họa trên hình vẽ, ở bên trong tấm ốp trước 20. Do vậy, giỏ 25 được đỡ trên khung thân thông qua giá đỡ trước 26, cũng như chi tiết đỡ giá đỡ 27 và chi tiết lắp giá đỡ 28.

Lưu ý là chi tiết đỡ giá đỡ 27 và chi tiết lắp giá đỡ 28 có thể tháo ra được khỏi khung thân, và bằng cách tháo chúng ra khỏi khung thân, chúng có thể được tháo ra khỏi tấm ốp trước 20 cùng với giỏ 25 và giá đỡ trước 26. Trạng thái mà giỏ 25 được tháo ra được thể hiện trong phần phóng to A trên FIG.1. Ngoài ra, phần đỡ của giá đỡ trước 26 được thể hiện trong phần phóng to B trên FIG.1.

Tấm ốp trước 20 có kết cấu trong đó tấm ốp thứ nhất 30, tấm ốp thứ hai 40, và tấm ốp thứ ba 50 nằm chồng lên nhau (xem FIG.8), và như được thể hiện trên FIG.3, khi giỏ 25 được tháo ra, tấm ốp thứ hai 40, tấm ốp thứ ba 50, và chi tiết trang trí 60, vốn nằm khuất sau giỏ 25, trở nên có thể nhìn thấy được như các chi tiết bên ngoài.

Mặc dù tấm ốp thứ nhất 30, tấm ốp thứ hai 40, và tấm ốp thứ ba 50, cũng như chi tiết trang trí 60 đều được làm bằng nhựa, nhưng chúng được tạo ra theo cách riêng biệt. Việc kết hợp các vật liệu khác nhau hay màu khác nhau, hoặc cả vật liệu và màu sắc đều khác nhau đều có thể được sử dụng cho các chi tiết này. Trong trường hợp này,

các vật liệu và/hoặc các màu khác nhau có thể được sử dụng cho cả bốn chi tiết hoặc chỉ một số trong số các chi tiết này.

FIG.3 thể hiện phần nửa trên của phần trước xe mà giỏ 25 được tháo ra khỏi đó. Chi tiết đỡ giá đỡ 27 và chi tiết lắp giá đỡ 28 cũng đã được tháo ra từ trước. Khi giỏ 25 được tháo ra, một phần của tấm ốp thứ hai 40 và tấm ốp thứ ba 50 vốn bị khuất bên dưới trở nên có thể nhìn thấy được như các chi tiết bên ngoài. Phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35, được tạo ra có dạng gần như hình chữ U mở lên phía trên, được tạo ra trên phần trên tấm ốp thứ nhất 33 của tấm ốp thứ nhất 30, tấm ốp thứ hai 40 được lắp vào bên trong của phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35, và tấm ốp thứ ba 50 được phủ lên trên tấm ốp thứ hai 40.

Phần dạng vòng 41 được tạo ra có hình dạng cung tròn trên tấm ốp thứ hai 40, và được để lộ ra giữa tấm ốp thứ nhất 30 và tấm ốp thứ ba 50. Phần nối với giá đỡ 47 là phần nối của chi tiết lắp giá đỡ 28 được tạo ra trên phần trước của phần dạng vòng 41, và có thể nhìn thấy được qua phần lõm dạng khe hở 52a dạng chỗ khoét được tạo ra trên phần đầu dưới của tấm ốp thứ ba 50. Tấm ốp thứ hai 40 là một bộ phận dùng để gia cường phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35 của tấm ốp thứ nhất 30, và thay thế gân cần được tạo ra ở phía trong của phần nằm trong vùng lân cận phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35. Do vậy, về độ cứng vững, tấm ốp thứ hai thực hiện chức năng làm gân của tấm ốp thứ nhất 30.

Chi tiết trang trí 60 được lắp trên phần giữa của phần thân chính 51 của tấm ốp thứ ba 50. Lỗ lắp giá đỡ 64, mà phần đầu dưới của chi tiết đỡ giá đỡ 27 được lồng vào đó, được tạo ra ở vị trí ở phía trên của chi tiết trang trí gần với chu vi ngoài của nó. Lưu ý là chi tiết đỡ giá đỡ 27 được thể hiện trên FIG.3 đã được tháo ra từ trước, và do vậy được biểu thị bởi đường chấm chấm. Lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 có dạng hình tròn được bố trí ở vị trí nghiêng xuống phía dưới bên phải của lỗ lắp giá đỡ 64. Hơn nữa, lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được tạo ra dưới dạng một rãnh cong được bố trí ở vị trí nghiêng xuống phía dưới bên phải của lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, dọc theo một phần chu vi ngoài của lỗ thứ nhất dùng cho còi này.

Lỗ lắp giá đỡ 64, lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, và lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được bố trí theo cách nằm thẳng theo đường nghiêng xuống dưới từ lỗ lắp giá đỡ 64. Do các lỗ dùng cho còi được bố trí theo cách này, tấm ốp thứ ba 50 và chi tiết trang trí

60 có hình dạng không đối xứng qua đường tâm CL của thân xe. Lưu ý là tấm ốp thứ nhất 30 và tấm ốp thứ hai 40 có kết cấu đối xứng hai bên.

FIG.4 là hình vẽ mặt cắt theo đường 4-4 được thể hiện trên FIG.3 (Tuy nhiên, lưu ý rằng gio 25, giá đỡ trước 26 và chi tiết lắp giá đỡ 28, cũng như chi tiết trang trí 60 được bỏ qua). Trục lái 16a nối với tay lái 16 được đỡ theo cách quay được trong ống đầu 70, tạo thành phần đầu trước của khung thân. Giá đỡ trên 73 và giá đỡ dưới 74 đều được làm từ các chi tiết dạng ống có các phần đầu sau của chúng được hàn vào mặt trước của ống đầu 70, theo cách nằm cách nhau theo phương thẳng đứng.

Còi 72 được bố trí ở phía bên của giá đỡ trên 73, và tấm lắp 72a, kéo dài về phía giá đỡ trên 73 từ còi 72, được lắp vào giá lắp còi 72b lắp trên giá đỡ trên 73 nhờ bu lông 72c và đai ốc 72d.

Còi 72 được bố trí ở phía sau lỗ thứ hai dùng cho còi 58 và lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 được tạo ra trên tấm ốp thứ ba 50, và phát ra tiếng còi về phía trước thông qua lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 và lỗ thứ hai dùng cho còi 58.

FIG.5 là hình vẽ mặt cắt theo đường 5-5 được thể hiện trên FIG.3. Trên FIG.5, ống đầu 70 được bố trí trên phần đầu trước của khung thân 71. Giá đỡ trên 73 nhô nghiêng lên trên về phía trước từ phần trên của ống đầu 70, và có chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a hàn vào đầu ngoài của nó. Phần giữ giá đỡ 54 có dạng hình trụ có đáy được tạo ra trên tấm ốp thứ ba 50, được đặt lên chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a.

Phần giữ giá đỡ 54, được tạo ra ở vị trí mà nằm chồng lên lỗ lắp giá đỡ 64 của tấm ốp thứ ba 50 nằm ở phía dưới của chi tiết trang trí 60, là một phần lõm hình trụ mà phần đầu dưới của chi tiết đỡ giá đỡ 27 được lồng vào đó, và mở lên phía trên để nằm nối tiếp với lỗ lắp giá đỡ 64.

Do vậy, phần đầu dưới của chi tiết đỡ giá đỡ 27, được lồng vào trong phần giữ giá đỡ 54, được lắp tháo ra được vào chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a, nhờ bu lông 73b. Chi tiết đỡ giá đỡ 27 đi xuyên qua lỗ lắp giá đỡ 64 và nhô về phía trước.

Giá đỡ dưới 74 nhô nghiêng lên trên về phía trước từ phần dưới của ống đầu 70, và có chi tiết lắp ở phía giá đỡ dưới 75 hàn vào đầu ngoài của nó.

Mặt đỡ 75a kéo dài theo chiều ngang và nghiêng lên trên về phía sau được tạo ra trên chi tiết lắp ở phía giá đỡ dưới 75, và nằm chồng lên mặt sau của phần nối với

giá đỡ 47. Phần nối với giá đỡ 47 được lắp cố định vào phần có ren 75b của mặt đỡ 75a (xem FIG.6) nhờ các bu lông 76.

Việc lắp giá đỡ trước 26 sẽ được mô tả dưới đây. FIG.6 là hình vẽ phối cảnh thể hiện trạng thái mà giá đỡ trước 26 được lắp, còn tấm ốp thứ ba 50 và chi tiết trang trí 60 được tháo ra. Mặc dù giá đỡ trước 26 có thể được lắp và tháo trên thực tế bằng cách chỉ tháo chi tiết trang trí 60 và vẫn giữ tấm ốp thứ ba 50 ở trạng thái lắp, song cả hai chi tiết này đều được tháo ra như được thể hiện trên FIG.6 để thuận tiện cho việc mô tả.

Giá đỡ trước 26 được tạo ra bởi một khung hình chữ nhật làm từ các chi tiết dạng ống, và có phần giữa theo chiều dọc của nó được uốn cong thành hình gần như hình chữ L trên hình chiếu cạnh. Phần bên trên phần uốn cong được tạo ra dưới dạng phần trên giá đỡ 26a kéo dài theo phương thẳng đứng và nghiêng về phía sau, và phần bên dưới phần uốn cong được tạo ra dưới dạng phần dưới giá đỡ 26b kéo dài gần như nằm ngang về phía trước.

Ống trên 26c của phần trên giá đỡ 26a được lắp vào chi tiết đỡ giá đỡ 27, như được mô tả dưới đây. Trên phần dưới của giá đỡ trước 26, chi tiết lắp 26g hàn vào ống ngang 26f được lắp trên phần đầu trước của chi tiết lắp giá đỡ 28 nhờ các bu lông 26h. Số chỉ dẫn 29 biểu thị giá lắp giở nằm cách khỏi chi tiết lắp ở phía giá đỡ dưới 75 và kéo dài về phía trước, và gio 25 (xem FIG.1) được lắp vào đó.

FIG.7 thể hiện mặt cắt của phần trước xe ở trạng thái được thể hiện trên FIG.6, được cắt gần như dọc theo đường tâm của thân xe. Như được thể hiện bởi phần phóng to A, phần đầu dưới của chi tiết đỡ giá đỡ 27 được lắp vào chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a, mà được hàn vào đầu ngoài của giá đỡ trên 73, nhờ bu lông 73b. Giá đỡ 27a được lắp theo cách kéo dài nghiêng xuống dưới về phía trước trên phần đầu trên của chi tiết đỡ giá đỡ 27 nhờ bu lông 27b. Giá đỡ 26d, mà được hàn ở phía sau phần giữa theo chiều ngang của ống trên 26c của phần trên giá đỡ 26a, được lắp vào phần đầu ngoài (phần đầu dưới) của giá lắp 27a nhờ bu lông 26e.

Các chi tiết và việc lắp ráp các bộ phận cấu thành của tấm ốp trước 20 sẽ được mô tả dưới đây.

FIG.8 và FIG.9 là các hình vẽ lắp ráp thể hiện các bộ phận cấu thành của tấm ốp trước 20 ở trạng thái được tháo rời, trong đó FIG.8 là hình chiếu từ phía trước, và FIG.9

là hình chiếu cạnh thể hiện việc lắp ráp tấm ốp thứ ba 50 và chi tiết trang trí 60.

Trên FIG.10, phần A là hình vẽ từ phía sau của chi tiết trang trí 60, và phần B là hình vẽ từ phía sau của tấm ốp thứ ba 50. Lưu ý là chi tiết trang trí 60 trên phần A được phóng to để thuận tiện cho việc mô tả. FIG.11 là hình vẽ mặt cắt của chi tiết trang trí 60 theo đường 11-11 được thể hiện trên phần A của FIG.10.

Việc mô tả được trình bày chủ yếu liên quan đến FIG.8. Tấm ốp thứ nhất 30 có phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35 trên phần trên của nó.

Tấm ốp thứ hai 40 là một bộ phận dùng để gia cường phần mép của phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35, được tạo ra có hình dạng ba phần tư cung tròn dọc theo phần lõm có dạng gần như hình chữ U 35 và được lắp bằng cách lắp chặt vào mặt trong của tấm ốp thứ nhất 30, mặc dù không được thể hiện trên hình vẽ này.

Gờ trong 46 nhô về phía trong gần như theo phương nằm ngang được tạo ra liền khối với mặt trong của phần dạng vòng 41. Phần đầu trước của gờ trong 46 nằm nối tiếp với phần nổi với giá đỡ 47 có hình dạng phẳng và rộng, được tạo ra trên phần đầu trước của phần dạng vòng 41.

Phần nổi với giá đỡ 47 được trang bị các lỗ lắp giá đỡ 47a ở bên trái và bên phải của nó, và được lắp cố định vào chi tiết lắp ở phía giá đỡ dưới 75 bằng cách luồn các bu lông 76 xuyên qua các lỗ lắp giá đỡ (xem FIG.7). Các lỗ lắp giá đỡ 47a được nằm chòng bởi phần đầu trước của tấm ốp thứ ba 50 khi nhìn từ phía trước, và do vậy ít bị nhận thấy hơn (xem FIG.3 và FIG.5).

Tuy nhiên, lưu ý rằng do phần lõm dạng khe hở 52a có thể được tiếp cận từ phía trước, khi lắp và tháo giá đỡ trước 26, chi tiết lắp giá đỡ 28 có thể được lắp và tháo bằng cách lắp và tháo các bu lông 76 mà không phải tháo tấm ốp thứ ba 50 và các chi tiết khác. Các lỗ lắp 49a được tạo ra trong vùng lân cận các lỗ lắp giá đỡ 47a của phần nổi với giá đỡ 47. Các lỗ lắp 49a tương ứng với các vấu nhô để lắp thứ nhất 59a (xem FIG.9) được tạo ra trên tấm ốp thứ ba 50, và các vấu nhô để lắp thứ nhất 59a này được gài vào đó.

Tấm ốp thứ ba 50 nằm gối chòng lên gờ trong 46, và che phần miệng ở phía trong của phần dạng vòng 41. Do vậy, phần thân chính 51 của tấm ốp thứ ba 50 được tạo ra có hình dạng phẳng theo mép theo chu vi trong của phần dạng vòng 41, và mép

trên 51a tạo thành hình dạng tròn cắt theo một đường cong vừa phải.

Mép theo chu vi của phần thân chính 51 được tạo ra dưới dạng phần thành theo chu vi 52 được uốn nghiêng xuống dưới, và đầu dưới của nó nối với phần theo chu vi trong của phần dạng vòng 41 trên gờ trong 46. Phần đầu trước của phần thành theo chu vi 52 tạo thành phần lõm dạng khe hở 52a khoét từ phía dưới lên phía trên. Ngoài ra, phần sau 52b của phần thành theo chu vi 52 được uốn cong về phía sau từ mép trên 51a, và nối tiếp với phần thành theo chu vi 52 (xem FIG.9).

Phần lõm có dạng gần như hình tròn 53 được tạo ra ở chính giữa phần thân chính 51, và phần giữ giá đỡ 54 được tạo ra trên phần giữa của phần lõm 53. Các lỗ gai chốt 55 được tạo ra trên chu vi ngoài bên trong phần lõm 53. Hơn nữa, lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 có dạng một hình tròn nhỏ được tạo ra sao cho nó nằm gối chồng lên phần lõm 53, trên chu vi ngoài của phần lõm 53 trong vùng lân cận lỗ thứ hai dùng cho còi 58. Một phần của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 được tạo ra dưới dạng phần khoét 56a, mà phần miệng của nó kéo dài đến vùng lân cận phần giữ giá đỡ 54 bằng cách khoét vào phần lõm 53.

Một phần của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 kéo dài đến phần giữa của phần lõm 53, và phần còn lại của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp được bố trí trong vùng lân cận lỗ thứ hai dùng cho còi 58. Lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được tạo ra có dạng hình cung bao quanh chu vi ngoài của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56. Ngoài ra, đường thẳng L lệch theo chiều nghiêng xuống dưới về phía bên trái và nối các tâm theo chiều dọc của phần giữ giá đỡ 54 và lỗ thứ hai dùng cho còi 58 là đường thẳng kéo dài nghiêng xuống dưới về bên trái, và đường thẳng L nằm chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56.

Các vấu nhô mà nhô xuống dưới được tạo ra ở bên trái và bên phải dọc theo chu vi ngoài của mặt dưới của phần thân chính 51 (xem FIG.9). Trước hết, các vấu nhô để lắp thứ nhất 59a nhô ra liền khối từ phần trước của phần thân chính, và các vấu nhô để lắp thứ hai 59b nhô ra liền khối từ các phần bên ở bên phải và bên trái của nó.

Vấu nhô để lắp thứ nhất 59a được lòng để được gài vào và liền khối với lỗ lắp 49a trên phần nối với giá đỡ 47 của tấm ốp thứ hai 40. Tương tự, vấu nhô để lắp thứ hai 59b được lòng để được gài vào và liền khối với lỗ gài 49b trên vấu 48 của tấm ốp

thứ hai 40.

Hơn nữa, các giá đỡ 59c được tạo ra theo cách nhô ra ở bên trái và bên phải của phần sau của phần thân chính 51. Giá đỡ 59c nằm gối chồng lên tấm ốp sau phía trước 22 (xem FIG.1), và được nối nhờ đinh vít.

Như được thể hiện trên phần B của FIG.10, trên mặt sau (mặt dưới) của phần lõm 53, giá lắp chi tiết trang trí 57 nhô ra liền khối từ phần giữ giá đỡ 54 theo chiều gối chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56. Mép theo chu vi của lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được bao quanh bởi thành theo chu vi 58a nhô ra từ mặt sau.

Như được thể hiện trên các hình vẽ từ FIG.8 đến FIG.11, chi tiết trang trí 60 là một bộ phận mà chủ yếu dùng để che phần lõm 53, và có kết cấu gồm hai phần hình tròn lớn và nhỏ (các phần hình tròn). Phần hình tròn tương đối lớn được gọi là phần dạng vòng thứ nhất 63, và phần hình tròn nhỏ được gọi là phần dạng vòng thứ hai 68. Phần dạng vòng thứ nhất 63 và phần dạng vòng thứ hai 68 đều được tạo ra có phần dày với mặt cắt hình bán tròn, và làm tăng độ cứng vững của chi tiết trang trí 60 đồng thời cải thiện kiểu dáng của nó.

Phần được bao quanh bởi phần dạng vòng thứ nhất 63 được gọi là phần phẳng 62 có dạng hình tròn với kích thước tương đối lớn và nằm gối chồng lên và che phần lõm 53. Phần dạng vòng thứ hai 68 bao quanh phần lỗ hình tròn, và phần lỗ này chính là lỗ thứ nhất dùng cho còi 66. Lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 có độ mở nhỏ hơn lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, và khi chi tiết trang trí 60 được lắp vào tấm ốp thứ ba 50, phần dạng vòng thứ hai 68 nằm gối chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, khiến cho một phần của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 được nhìn thấy như lỗ thứ nhất dùng cho còi hình tròn 66. Lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, cùng với lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, tạo thành phần lỗ (nghĩa là lỗ dùng cho còi) mà cho phép âm thanh của còi 72 (xem FIG.6) nằm bên trong tấm ốp trước đi qua đó về phía trước xe.

Độ cứng vững của mép theo chu vi của lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 tăng, do chu vi ngoài của phần lỗ được bao quanh bởi phần dạng vòng thứ hai 68.

Phần dạng vòng thứ nhất 63 và phần dạng vòng thứ hai 68 được tạo ra trên chi tiết trang trí 60 được nối liền khối bằng cách gối chồng một phần lên nhau. Phần dạng

vòng thứ nhất 63 không kéo dài đến phần bên trong của lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 của phần dạng vòng thứ hai 68, mà chỉ tiến đến phần dạng vòng thứ hai 68. Do vậy, khi chi tiết trang trí 60 được đặt lên trên phần lõm 53, phần dạng vòng thứ hai 68 nằm gói chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, và phần mép lỗ của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 được che bởi phần dạng vòng thứ hai 68 và do vậy không bị nhìn thấy. Ngoài ra, phần khoét 56a được tạo ra dưới dạng một chi tiết của lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 được che bởi phần phẳng 62, và do vậy cũng không bị nhìn thấy.

Lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 được bao quanh bởi phần dạng vòng thứ hai 68 nằm chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, và nối tiếp với nó. Lỗ lắp giá đỡ 64 được tạo ra bên trong phần dạng vòng thứ nhất 63 của phần phẳng 62, ở vị trí lệch về phía chu vi ngoài. Lỗ lắp giá đỡ 64 nằm gói chồng lên phần giữ giá đỡ 54, và được tạo ra ở vị trí nghiêng lên trên sang bên trái của lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 gần phần dạng vòng thứ nhất 63 (xem FIG.8).

Như được thể hiện trên FIG.10 và FIG.11, giá lắp cố định 67 nhô xuống dưới theo cách liền khối từ mặt sau của chi tiết trang trí 60, giữa lỗ lắp giá đỡ 64 và lỗ thứ nhất dùng cho còi 66. Giá lắp cố định 67 nhô nghiêng xuống dưới từ vùng lân cận lỗ lắp giá đỡ 64, về phía vùng lân cận lỗ thứ nhất dùng cho còi 66. Giá lắp cố định được bố trí nằm nghiêng theo cùng cách thức như giá lắp chi tiết trang trí 57.

Do vậy, khi chi tiết trang trí 60 được đặt chồng lên trên phần lõm 53 của tấm ốp thứ ba 50, sao cho lỗ lắp giá đỡ 64 trùng với phần giữ giá đỡ 54 và lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 nằm gói chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56, giá lắp cố định 67 được lồng vào trong phần khoét 56a để nhô xuống dưới và gói chồng lên giá lắp chi tiết trang trí 57 như được thể hiện trên FIG.11, nhờ đó các lỗ lắp 67a và 57 lần lượt được tạo ra trên các phần đầu dưới của phần giữ giá đỡ 54 và giá lắp cố định 67 trùng nhau. Hơn nữa, các lỗ này được bố trí theo cách mà chúng có thể được nhìn thấy xuyên qua lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, như được biểu thị bởi mũi tên V (xem FIG.11).

Do vậy, công việc lắp và tháo như việc vặn chặt chúng lại có thể được thực hiện, bằng cách luồn một dụng cụ qua lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 đồng thời kiểm tra được bằng mắt thường. Hơn nữa, mỗi giá lắp chi tiết trang trí 57 và giá lắp cố định 67 được bố trí nằm nghiêng về phía lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, khiến cho công việc lắp và

tháo thậm chí còn dễ dàng hơn.

Ngoài ra, các chốt gài 65 có dạng gần như hình chữ L nhô ra liền khối từ chu vi ngoài của phần phẳng 62 trong vùng lân cận lỗ lắp giá đỡ 64. Chốt gài 65 được lồng vào trong lỗ gài chốt 55 trên phần lõm 53 của tấm ốp thứ ba 50, và được khóa vào mặt sau của phần lõm 53 (xem FIG.10).

Hiệu quả của phần trước theo ví dụ thực hiện này sẽ được mô tả dưới đây.

Trước hết, để lắp giá đỡ trước 26, chi tiết đỡ giá đỡ 27 được lồng vào trong lỗ lắp giá đỡ 64 được thể hiện trên FIG.3, và tiếp theo, phần đầu dưới của chi tiết đỡ giá đỡ được lồng vào trong phần giữ giá đỡ 54 nằm bên dưới lỗ lắp giá đỡ 64 và lắp vào chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a nhờ bu lông 73b, như được thể hiện trên FIG.5.

Như vậy, ống trên 26c của giá đỡ trước 26 có thể được đỡ trên chi tiết đỡ giá đỡ 27, thông qua các giá lắp 26d và 27a. Vào thời điểm này, lỗ lắp giá đỡ 64 có thể thực hiện chức năng làm chi tiết dẫn hướng dùng để luồn chi tiết đỡ giá đỡ 27.

Ngoài ra, trên phần dưới của tấm ốp trước 20, các bu lông 76 được tháo ra bằng cách tiếp cận vào trong phần lõm dạng khe hở 52a, phần đầu sau của chi tiết lắp giá đỡ 28 được lồng vào, và chi tiết lắp giá đỡ 28 nằm gối chông lên các lỗ lắp giá đỡ 47a của phần nối với giá đỡ 47 để được vặn chặt lại với nhau một lần nữa nhờ các bu lông 76, như được thể hiện trên FIG.5. Ở trạng thái này, chi tiết lắp giá đỡ 28 kéo dài về phía trước từ phần lõm dạng khe hở 52a, và ống ngang 26f trên phần dưới của giá đỡ trước 26 được lắp cố định vào chi tiết lắp giá đỡ thông qua chi tiết lắp 26g. Sau đó, giỏ 25 được lắp vào giá đỡ trước 26.

Giá đỡ trước 26 có thể được tháo ra nhờ quy trình ngược lại. Quy trình này cũng có thể được thực hiện mà không phải tháo các chi tiết như chi tiết trang trí 60 và tấm ốp thứ ba 50.

Chi tiết trang trí 60 vẫn duy trì được hình dạng bên ngoài đẹp của xe sau khi chi tiết đỡ giá đỡ 27 đã được tháo ra. Vào thời điểm này, mặc dù lỗ lắp giá đỡ 64 có thể bị nhìn thấy từ bên ngoài song nó có thể cải thiện kiểu dáng do nó được bố trí ở vị trí lệch tâm rất độc đáo. Ngoài ra, do phần nối với giá đỡ 47 nằm bên trong phần lõm dạng khe hở 52a và không bị nhìn thấy từ bên ngoài nên ngay cả khi chi tiết lắp giá đỡ 28 được tháo ra, thì vẫn có thể cải thiện được hình dáng bên ngoài của xe.

Ngoài ra, do lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được tạo ra có hình dạng cung tròn nằm dọc theo mặt bên ngoài của phần dạng vòng thứ hai 68, vốn nằm gần chi tiết trang trí 60, độ cứng vững của vùng lân cận lỗ thứ hai dùng cho còi 58 có thể tăng do được gia cường bởi phần dạng vòng thứ hai 68 có kết cấu vững chắc. Do vậy, việc giảm độ cứng vững của phần thân chính 51 của tấm ốp thứ ba 50 do việc tạo hình lỗ thứ hai dùng cho còi 58 gây ra có thể được ngăn chặn.

Hơn nữa, do chi tiết trang trí 60 được dùng để gia cường nên độ cứng vững có thể tăng mà không làm xấu hình dáng bên ngoài của chi tiết gia cường.

Ngoài ra, do chi tiết trang trí 60 có dạng hình tròn, nó có tác dụng làm tăng độ cứng vững của tấm ốp thứ ba 50 khi được lắp vào đó. Hơn nữa, do sử dụng cách bố trí độc đáo, trong đó phần dạng vòng thứ hai 68 là phần hình tròn nhỏ được bố trí ở phía ngoài theo chiều rộng xe và ở phía dưới theo phương thẳng đứng so với phần giữa của phần dạng vòng thứ nhất 63 là phần hình tròn lớn, nên kiểu dáng của chi tiết trang trí 60 có thể được cải thiện.

Lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 và lỗ thứ hai dùng cho còi 58 có kết cấu theo cách này mở về phía trước, và cho phép âm thanh của còi 72 nằm ở phía sau đi qua đó về phía trước. Các lỗ này cũng thực hiện chức năng làm các cửa nạp để hút gió thổi khi xe chạy vào bên trong. Hơn nữa, độ cứng vững của các chi tiết nằm xung quanh các lỗ dùng cho còi tăng nhờ sử dụng chi tiết trang trí 60.

Cụ thể là, độ cứng vững của lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 có thể tăng bằng cách bao quanh lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 bằng phần dạng vòng thứ hai 68 của chi tiết trang trí 60.

Hơn nữa, do lỗ thứ hai dùng cho còi 58 được bố trí dọc theo phần dạng vòng thứ hai 68 có kích thước nhỏ nằm ở vị trí lệch với phần dạng vòng thứ nhất 63, nên phần lỗ của lỗ dùng cho còi có thể được tạo ra trong vùng tương đối rộng. Do vậy, vị trí của còi 72 có thể được bố trí theo cách tương đối tự do.

Hơn nữa, chi tiết trang trí 60 có thể được lắp và tháo một cách dễ dàng, bằng cách lắp và tháo giá lắp cố định 67 được tạo ra trên chi tiết trang trí 60 vào và ra khỏi giá lắp chi tiết trang trí 57 của tấm ốp thứ ba 50. Khi tháo, công việc lắp và tháo như việc lắp chặt chẳng hạn được thực hiện bằng cách luồn một dụng cụ qua lỗ thứ nhất

dùng cho còi 66 đồng thời kiểm tra được bằng mắt thường, và sự liên kết của giá lắp cố định 67 với lỗ lắp 67a và giá lắp chi tiết trang trí 57 với lỗ lắp 57a được nhả ra. Như vậy, chi tiết trang trí có thể được tháo ra một cách dễ dàng.

Mặt khác, khi lắp, sau khi gài các chốt gài 65 vào các lỗ gài chốt 55, chi tiết trang trí 60 được xoay quanh các chốt gài 65, sao cho giá lắp cố định 67 nằm gối chồng lên giá lắp chi tiết trang trí 57 và các lỗ lắp 67a và 57a trùng nhau. Sau đó, các lỗ lắp được vặn chặt lại, ví dụ, nhờ dụng cụ luồn qua lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, và do vậy chi tiết trang trí được lắp một cách dễ dàng.

Hơn nữa, do giá lắp chi tiết trang trí 57 và giá lắp cố định 67 đều được bố trí nằm nghiêng về phía lỗ thứ nhất dùng cho còi 66, công việc lắp và tháo thông qua lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 có thể được thực hiện thậm chí còn dễ dàng hơn. Do lỗ thứ nhất dùng cho còi 66 có thể được sử dụng theo cách này để lắp và tháo chi tiết trang trí 60 vào và ra khỏi tấm ốp thứ ba 50, việc lắp ráp có thể được thực hiện dễ dàng hơn.

Phần trước của xe theo ví dụ thực hiện thứ hai sẽ được mô tả dưới đây. Đây là ví dụ thực hiện trong đó lỗ lắp giá đỡ 64 của phần trước theo ví dụ thứ nhất không được tạo ra trong chi tiết trang trí 60. Do các chi tiết mà khác với lỗ lắp giá đỡ vẫn giữ nguyên, các chi tiết giống nhau sẽ được biểu thị bởi cùng các số chỉ dẫn, và việc mô tả lắp lại sẽ được bỏ qua.

FIG.12 là hình chiếu từ phía trước tương tự như FIG.3, và phần A thể hiện trạng thái mà chi tiết trang trí 60 được lắp, trong khi đó phần B thể hiện trạng thái mà chi tiết trang trí được tháo ra.

Do chi tiết trang trí 60 theo ví dụ thực hiện này không có lỗ lắp giá đỡ, khi không sử dụng giá đỡ trước, chi tiết đỡ giá đỡ 27 có thể được tháo ra và chi tiết trang trí 60 có thể được dùng để che lên trên. Như vậy, có thể có được hình dáng bên ngoài đẹp do không có lỗ lắp giá đỡ, như được thể hiện trên phần A của FIG.12.

Khi sử dụng giá đỡ trước, chi tiết trang trí 60 được tháo ra như được thể hiện trên phần B của FIG.12. Sau đó, phần giữ giá đỡ 54 sẽ được để lộ ra, chi tiết đỡ giá đỡ 27 được lồng trong đó, và phần đầu dưới của nó được lắp nhờ bu lông vào chi tiết lắp ở phía giá đỡ trên 73a (xem FIG.5) để được sử dụng.

Vào thời điểm này, phần giữ giá đỡ 54 có thể được dùng làm chi tiết dẫn hướng

dùng để luồn chi tiết đỡ giá đỡ 27. Và mặc dù phần lõm 53 của tấm ốp thứ ba 50 được để lộ ra khi chi tiết trang trí 60 được tháo ra, hình dáng bên ngoài của xe không bị ảnh hưởng do phần lõm bị che khuất bởi gio 25 và không bị nhìn thấy từ bên ngoài.

Như vậy, trong trường hợp mà lỗ lắp giá đỡ 64 không được tạo ra trên chi tiết trang trí 60, khi tháo giá đỡ trước 26, chi tiết đỡ giá đỡ 27 được tháo ra và chi tiết trang trí 60 được lắp. Do vậy, như được thể hiện trên phần A của FIG.12, có thể có được hình dáng bên ngoài đẹp do không có lỗ lắp giá đỡ trên mặt trước. Hơn nữa, khi giá đỡ trước 26 được tháo ra, chi tiết trang trí 60 có thể được dùng để che khuất phần lắp của giá đỡ trước.

Mặt khác, khi lắp giá đỡ trước 26, chi tiết trang trí 60 được tháo ra trước, như được thể hiện trên phần B của FIG.12. Như vậy, chi tiết trang trí có thể được giữ không bị trầy xước do vật dụng gây ra.

Hơn nữa, do phần đỡ của giá đỡ trước 26 bị che khuất bởi gio 25 và các chi tiết khác ngay cả khi không có chi tiết trang trí 60, hình dáng bên ngoài của xe không bị xấu đi. Khi chi tiết trang trí 60 được tháo ra, lỗ thứ nhất dùng cho còi ở phía tấm ốp 56 được dùng làm lỗ thứ nhất dùng cho còi.

Lưu ý là sáng chế không chỉ giới hạn ở phần trước của xe theo các ví dụ thực hiện nêu trên, và nhiều biến thể và ứng dụng khác có thể được thực hiện trong phạm vi của sáng chế.

Ví dụ, trên tấm ốp trước 20 mà sáng chế được áp dụng trên đó, trừ chi tiết trang trí 60, các phần khác không cần phải được tạo ra từ nhiều chi tiết, mà có thể được tạo ra dưới dạng một chi tiết duy nhất. Ngoài ra, giá lắp cố định 67 được tạo ra trên chi tiết trang trí 60 có thể được lắp vào và tháo ra khỏi giá lắp chi tiết trang trí 57 của tấm ốp thứ ba 50, bằng cách nối nhờ sử dụng các chi tiết nối khác nhau như nối nhờ đinh vít, và nối nhờ sử dụng chi tiết kẹp hay các chi tiết nối tương tự.

Hơn nữa, chi tiết được nối bởi phần nối với giá đỡ 47 không chỉ giới hạn ở chi tiết lắp giá đỡ 28, mà có thể là các chi tiết nối khác như giá đỡ và giá lắp khác.

Ngoài ra, xe mà sáng chế này được áp dụng không nhất thiết phải là xe máy, miễn rằng đó là loại xe kiểu ngồi để chân hai bên.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên có lỗ dùng cho còi mở ra trên tấm ốp trước (20) dùng để che phần trước xe, trong đó:
 - tấm ốp trước (20) được trang bị lỗ dùng cho còi và chi tiết trang trí (60),
 - lỗ dùng cho còi bao gồm: lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) nằm ở phía tấm ốp và được tạo ra trên tấm ốp trước (20); lỗ thứ hai dùng cho còi (58) được bố trí dọc theo lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp; và lỗ dùng cho còi (66) nằm ở phía chi tiết trang trí và được tạo ra trên chi tiết trang trí (60),
 - khi chi tiết trang trí (60) được lắp vào tấm ốp trước (20), lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí nằm chồng lên lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp, và phần vành (68) là một phần của chi tiết trang trí (60) và bao quanh lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí được bố trí giữa lỗ thứ nhất dùng cho còi (56) ở phía tấm ốp và lỗ thứ hai dùng cho còi (58).
2. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 1, trong đó:
 - chi tiết trang trí (60) được tạo ra bao gồm phần hình tròn tương đối lớn (63) và phần hình tròn nhỏ (68), và
 - phần hình tròn nhỏ (68) được bố trí ở phía ngoài theo chiều rộng xe và ở phía dưới theo phương thẳng đứng so với phần giữa của phần hình tròn lớn (63).
3. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 2, trong đó:
 - lỗ dùng cho còi (66) ở phía chi tiết trang trí được bố trí bên trong phần hình tròn nhỏ (68), và
 - lỗ thứ hai dùng cho còi (58) được bố trí dọc theo phía ngoài của phần hình tròn nhỏ (68).
4. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó chi tiết trang trí (60) có lỗ lắp giá đỡ (64) để lòng chi tiết đỡ giá đỡ (27) của giá đỡ trước (26) mà được bố trí ở phía trước tấm ốp trước (20) và có thể được tháo ra khỏi xe.

5. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó:

chi tiết trang trí (60) được lắp theo cách tháo ra được vào tấm ốp trước (20),
giá đỡ trước (26) được trang bị, giá đỡ trước (26) này được bố trí ở phía trước
tấm ốp trước (20) và có thể được tháo ra khỏi xe, và

khi sử dụng giá đỡ trước (26), chi tiết trang trí (60) được tháo ra, và chi tiết đỡ
giá đỡ (27) dùng để đỡ giá đỡ trước (26) được bố trí trên phần trước xe.

6. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 3, trong đó:

chi tiết trang trí (60) bao gồm:

chi tiết nhô để lắp (67) có lỗ lắp (67a) hướng về phía lỗ dùng cho còi
(66) ở phía chi tiết trang trí; và

phần nhô (65) để được khóa vào phần lõm (55) được tạo ra trên tấm ốp
trước (20), và

chi tiết trang trí (60) được lắp cố định vào tấm ốp trước (20) bằng cách khóa
phần nhô (65) vào phần lõm (55) và nối chi tiết nhô để lắp (67) vào tấm ốp trước
(20).

7. Phần trước của xe kiểu ngồi để chân hai bên theo điểm 1, trong đó lỗ thứ hai dùng
cho còi (58) có hình dạng cung tròn.

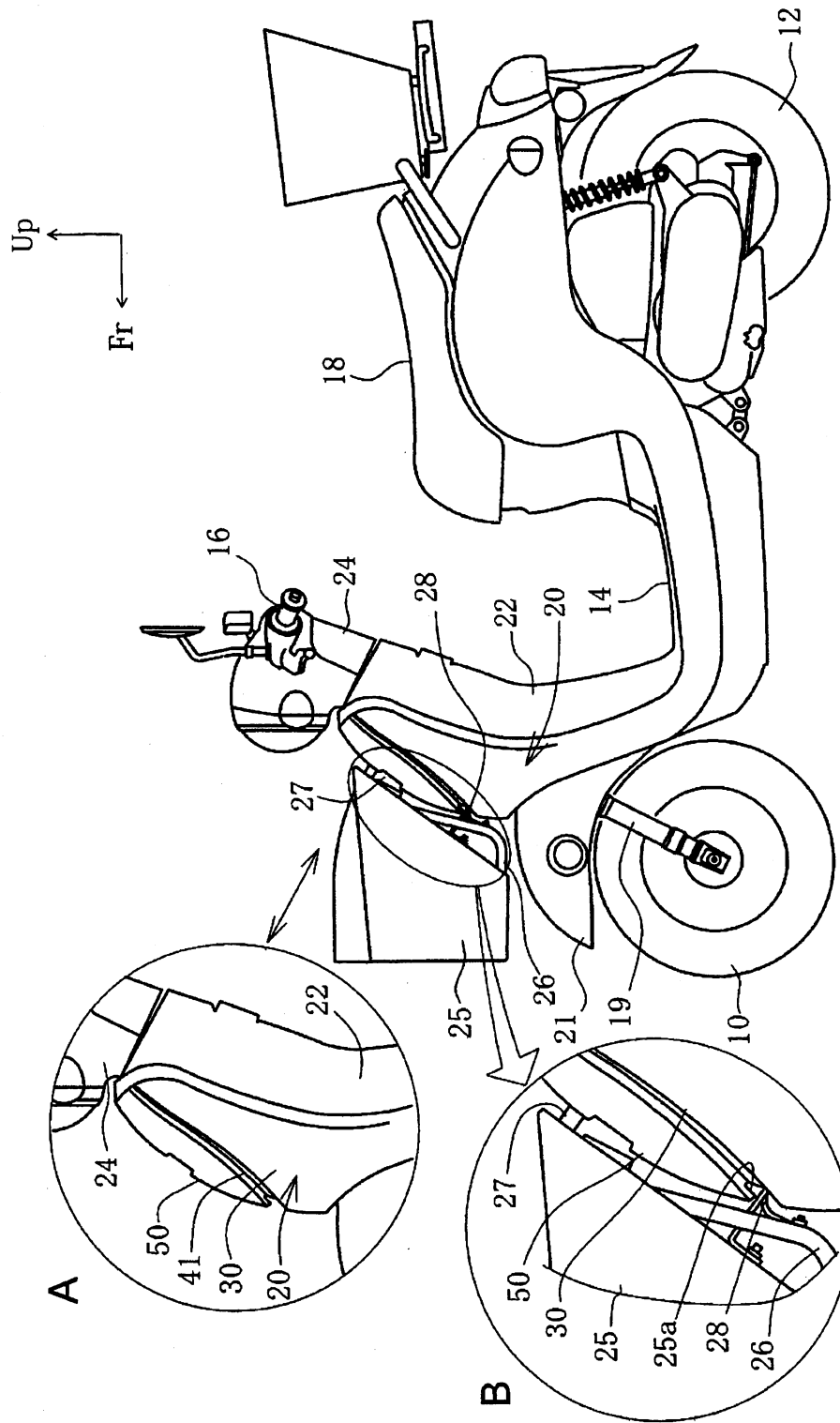


Fig.1

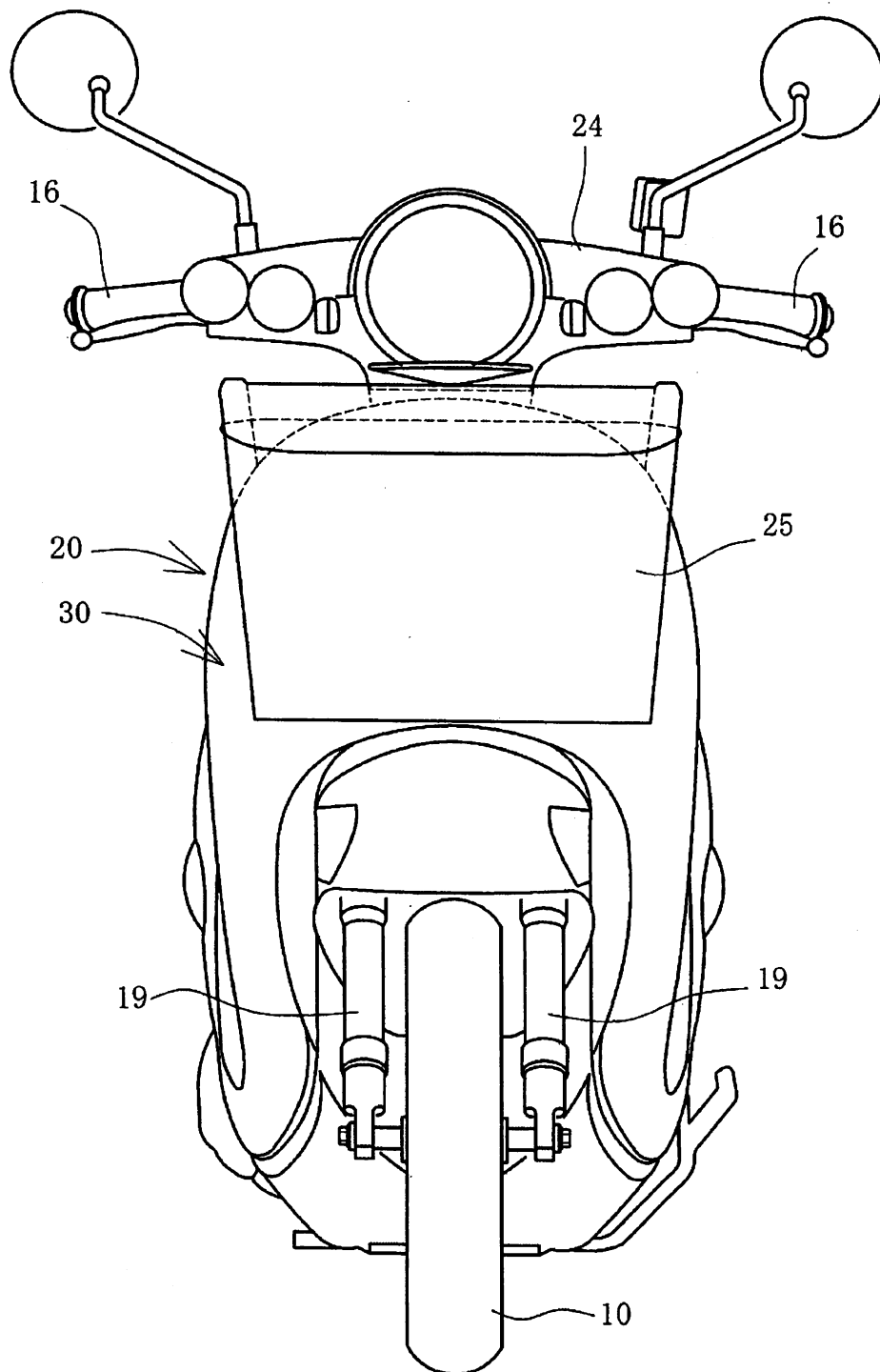


Fig.2

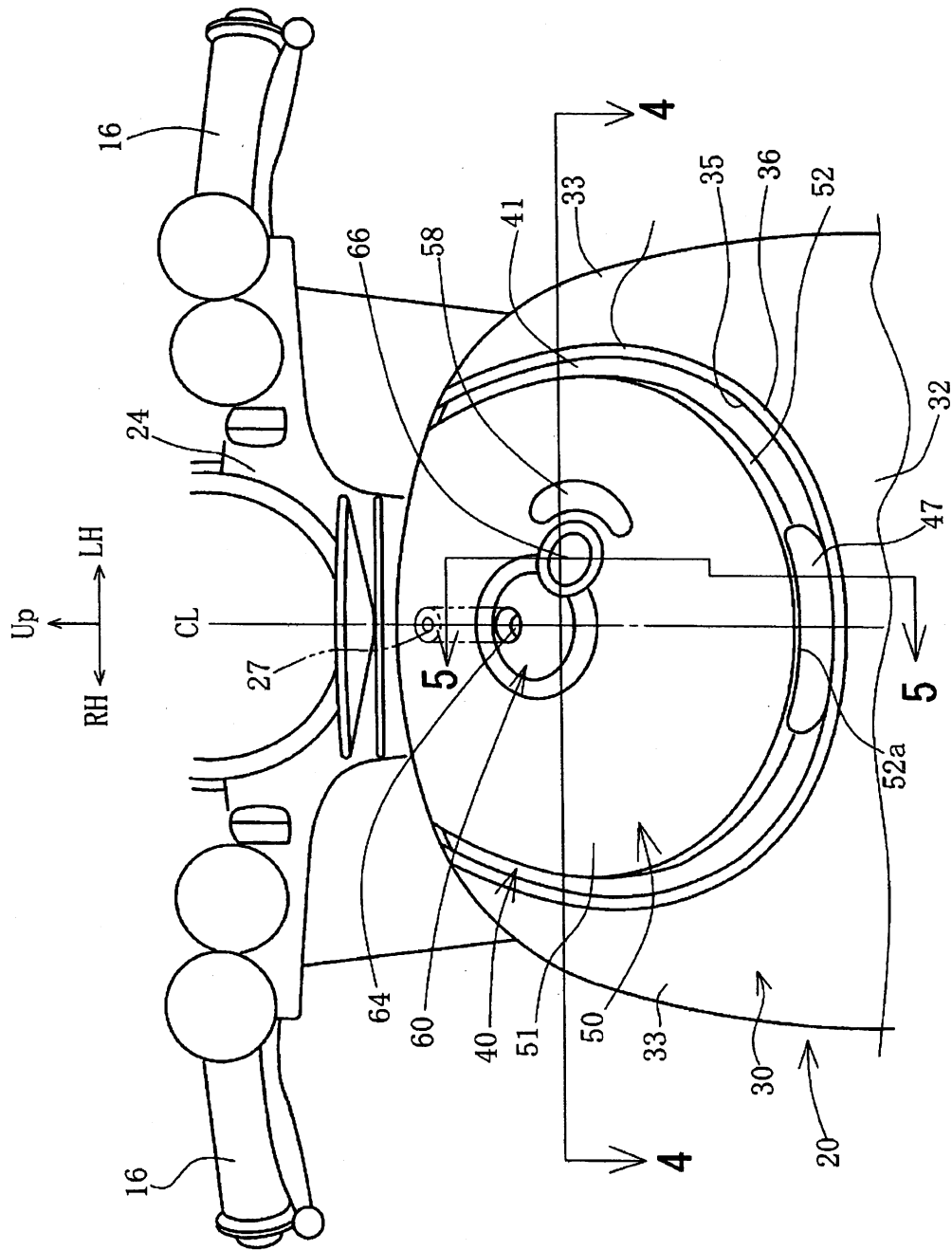


Fig. 3

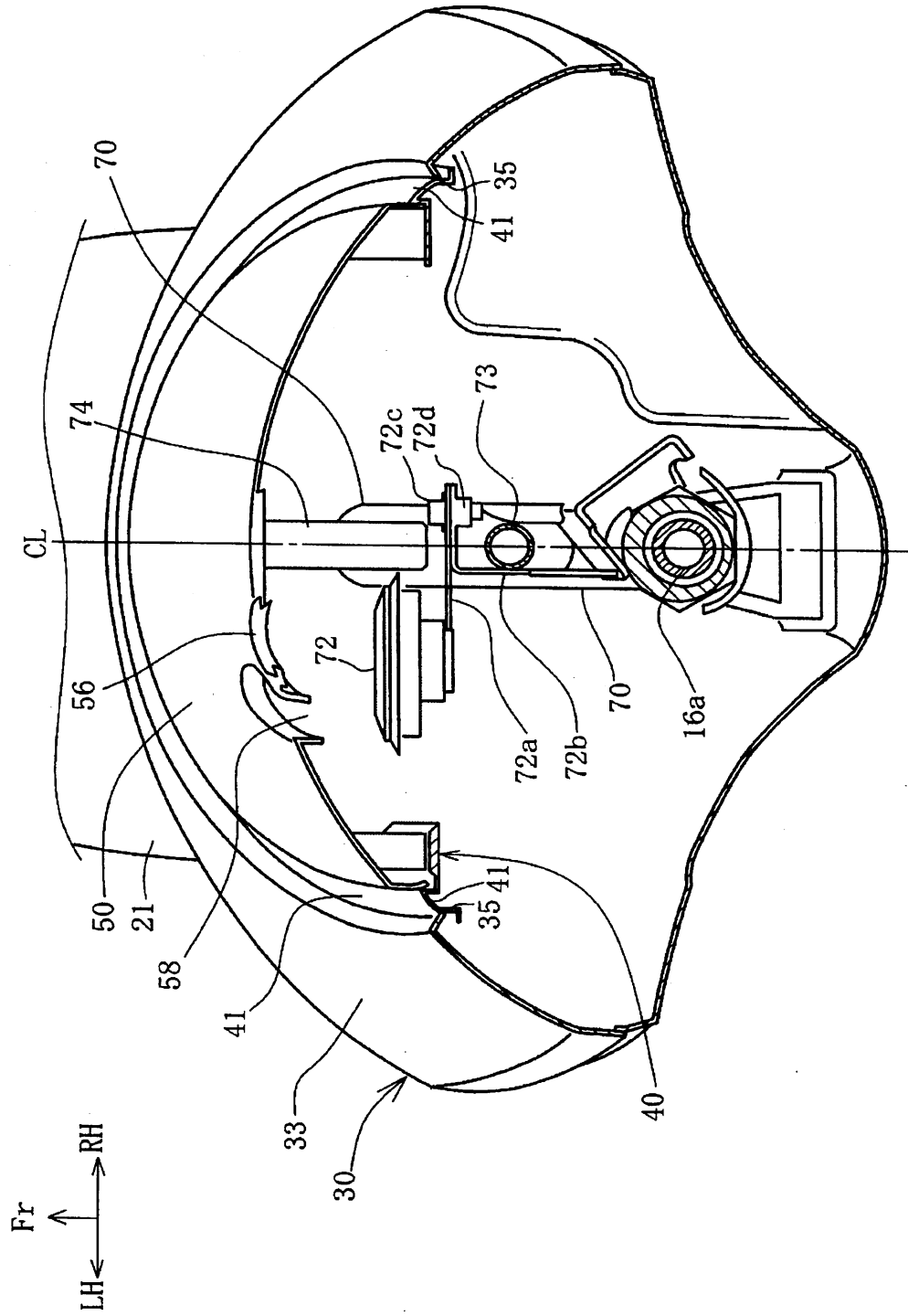


Fig. 4

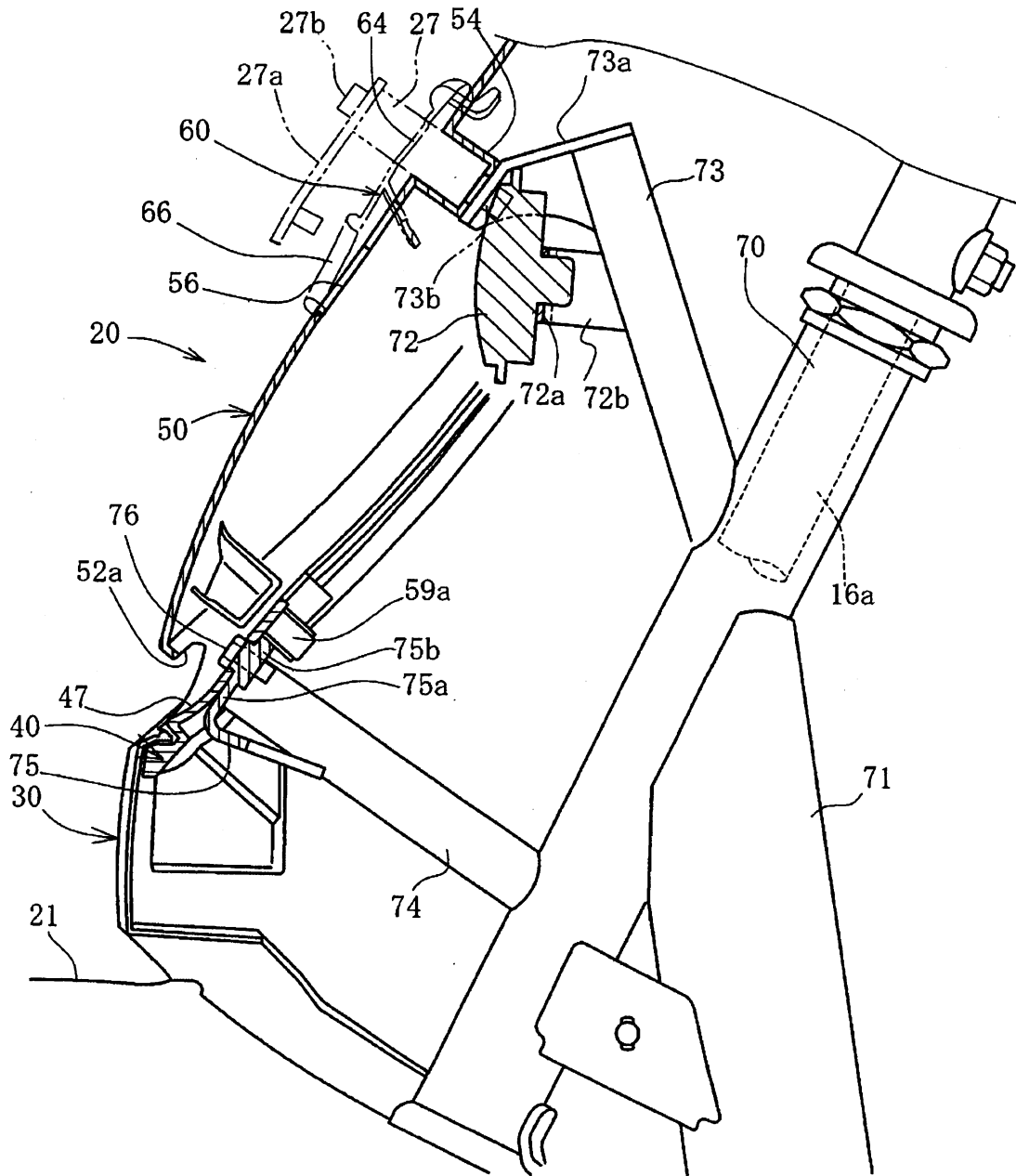


Fig.5

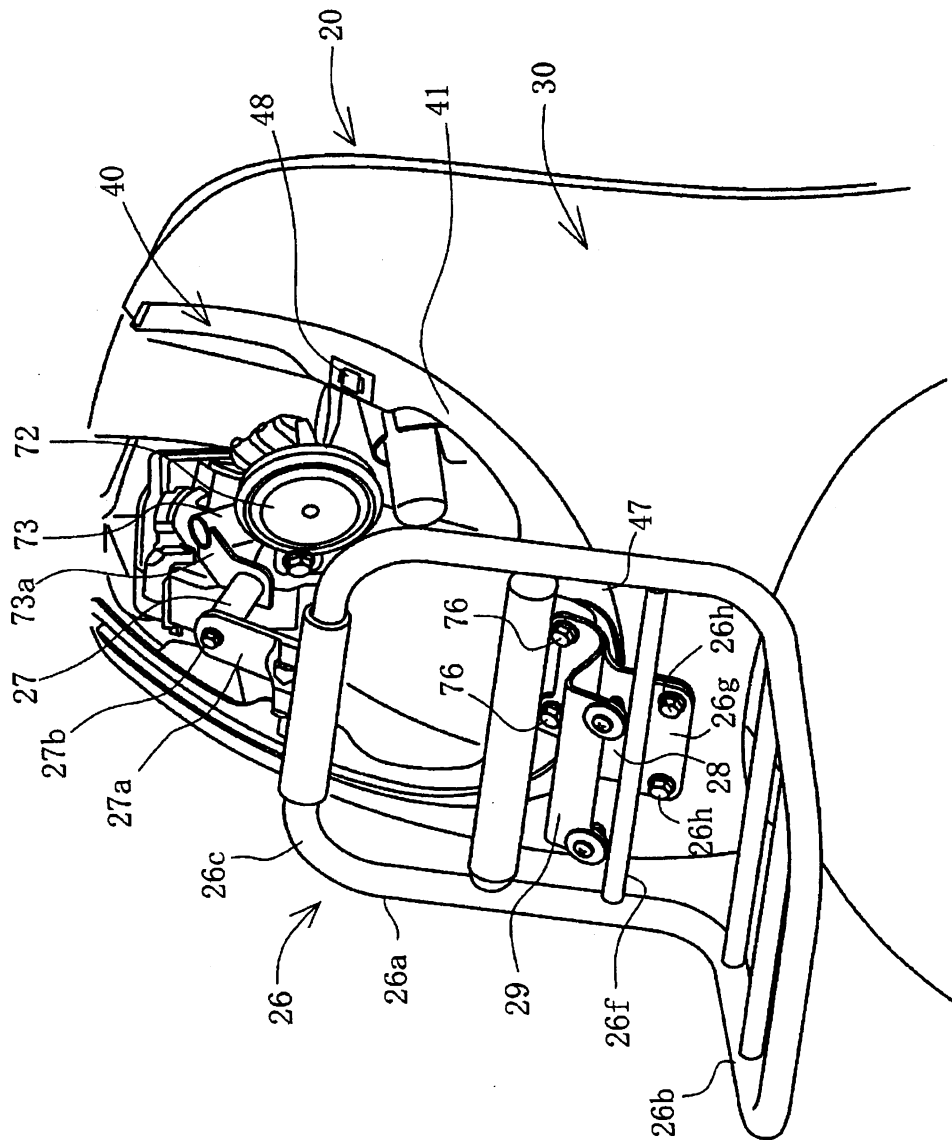


Fig. 6

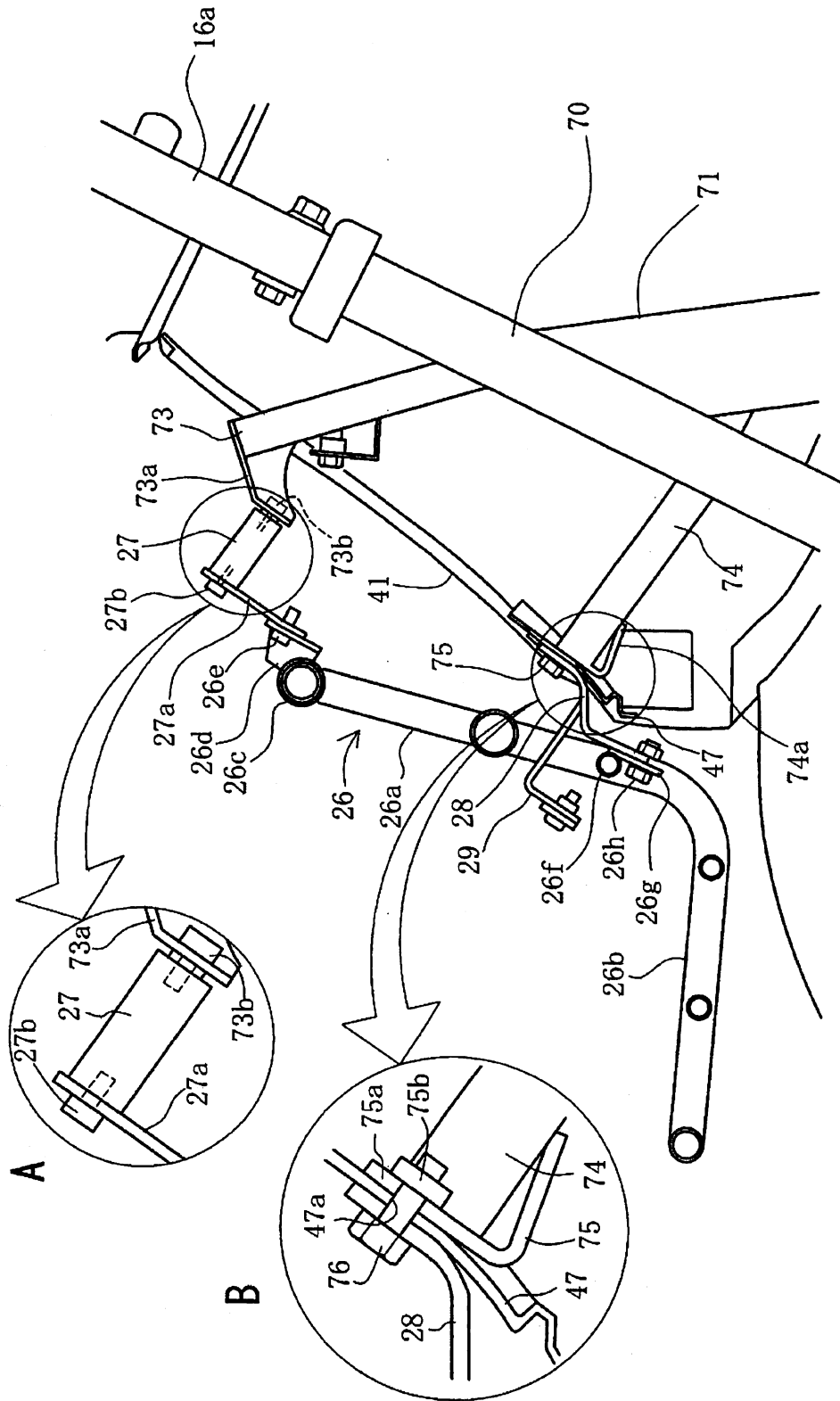


Fig.7

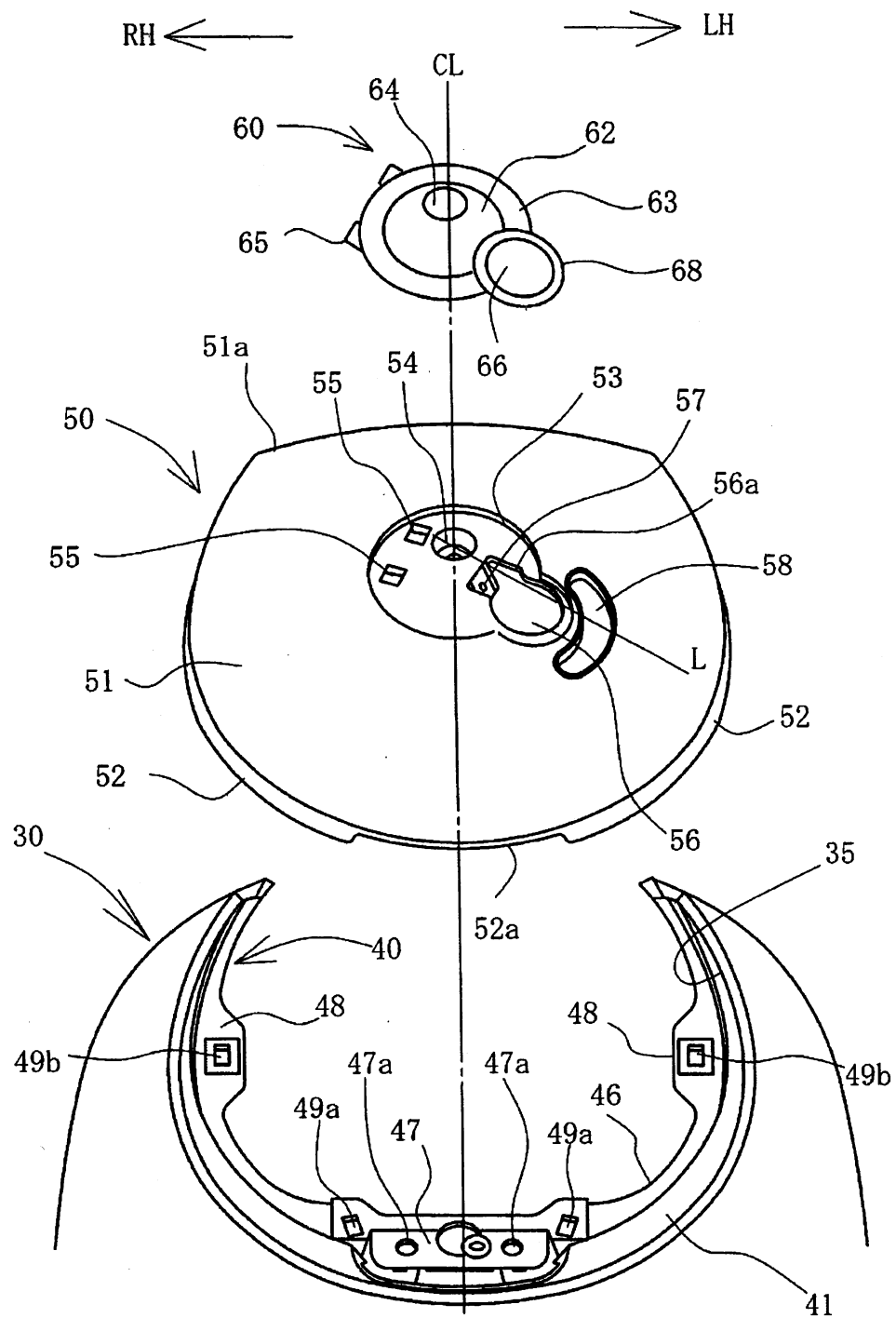


Fig.8

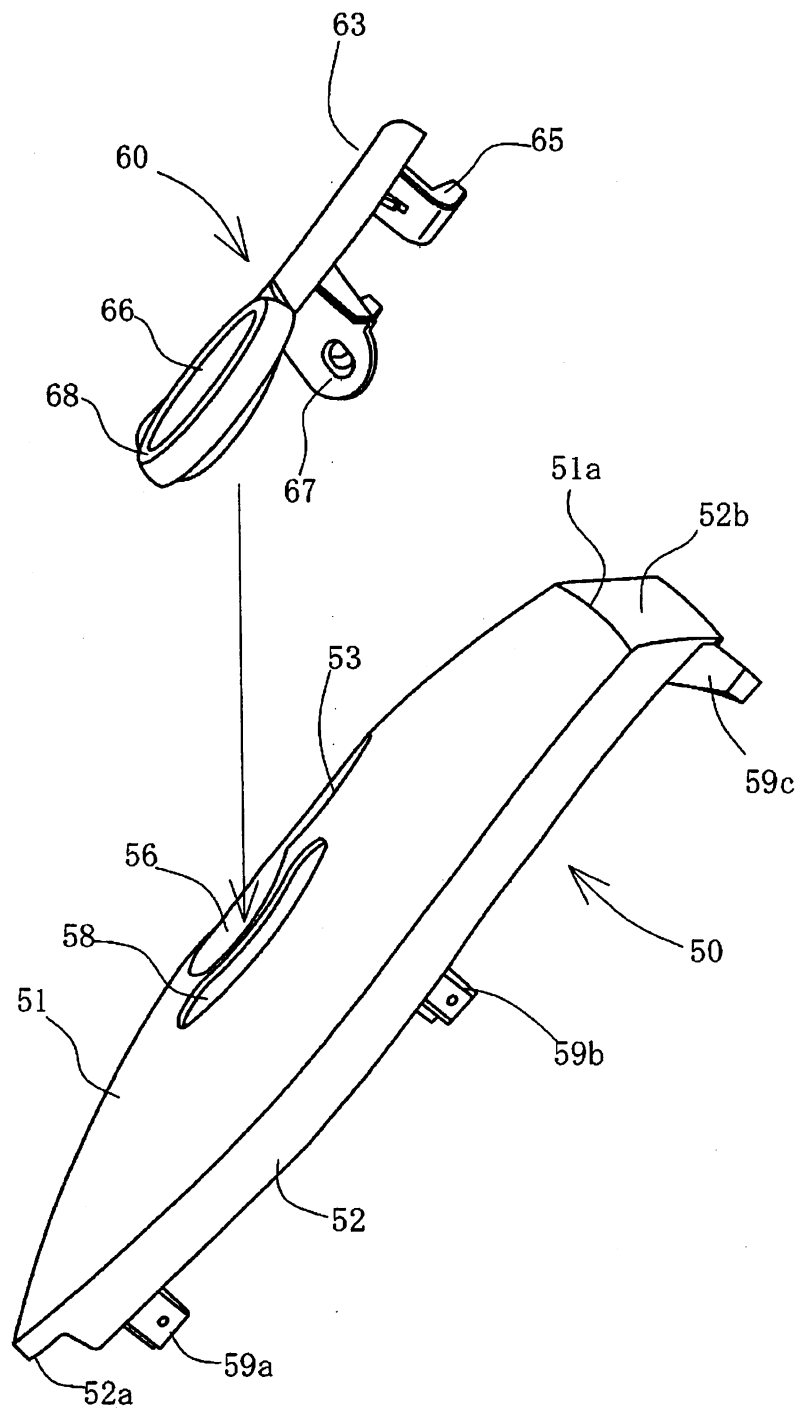


Fig.9

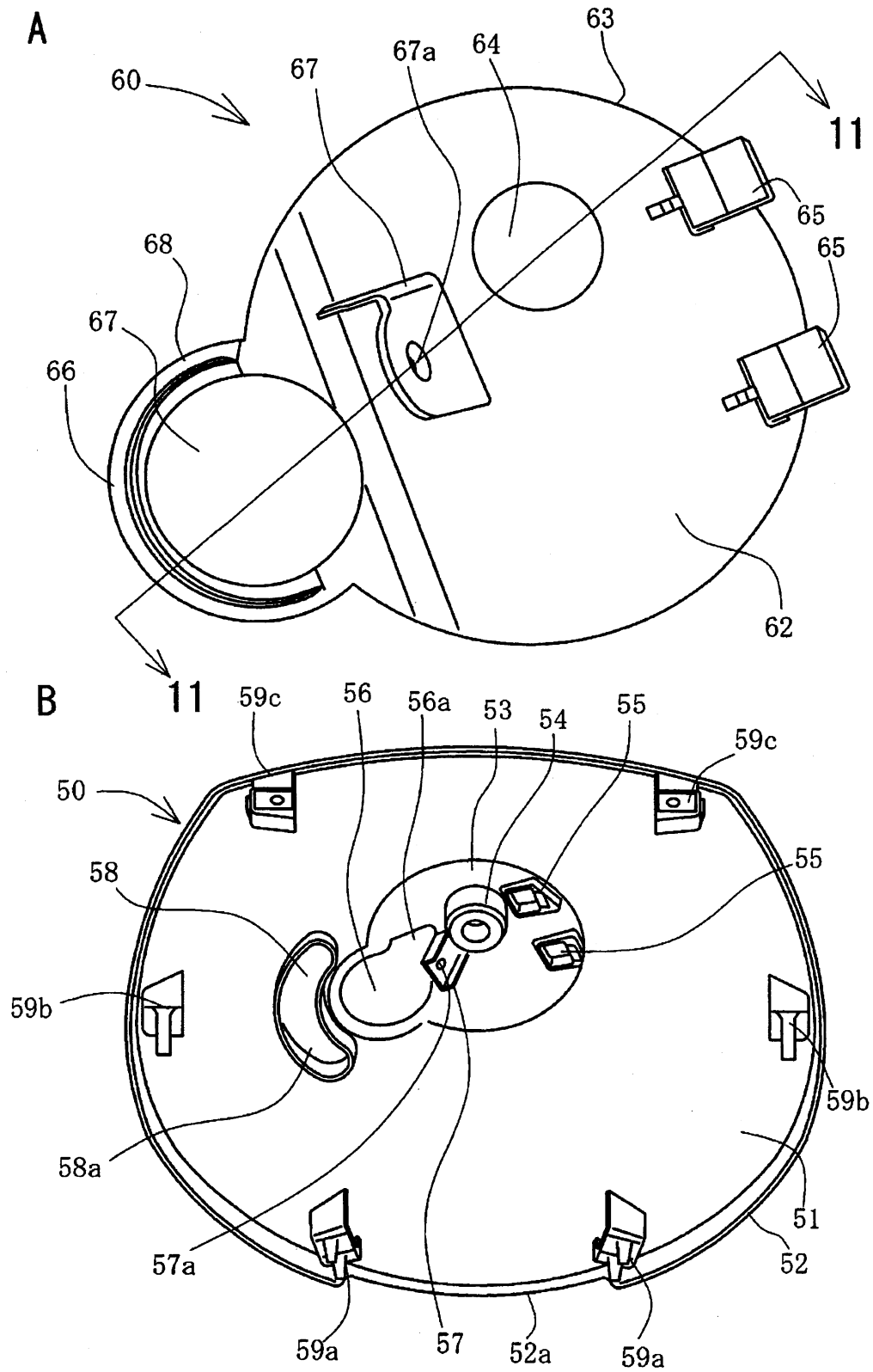


Fig.10

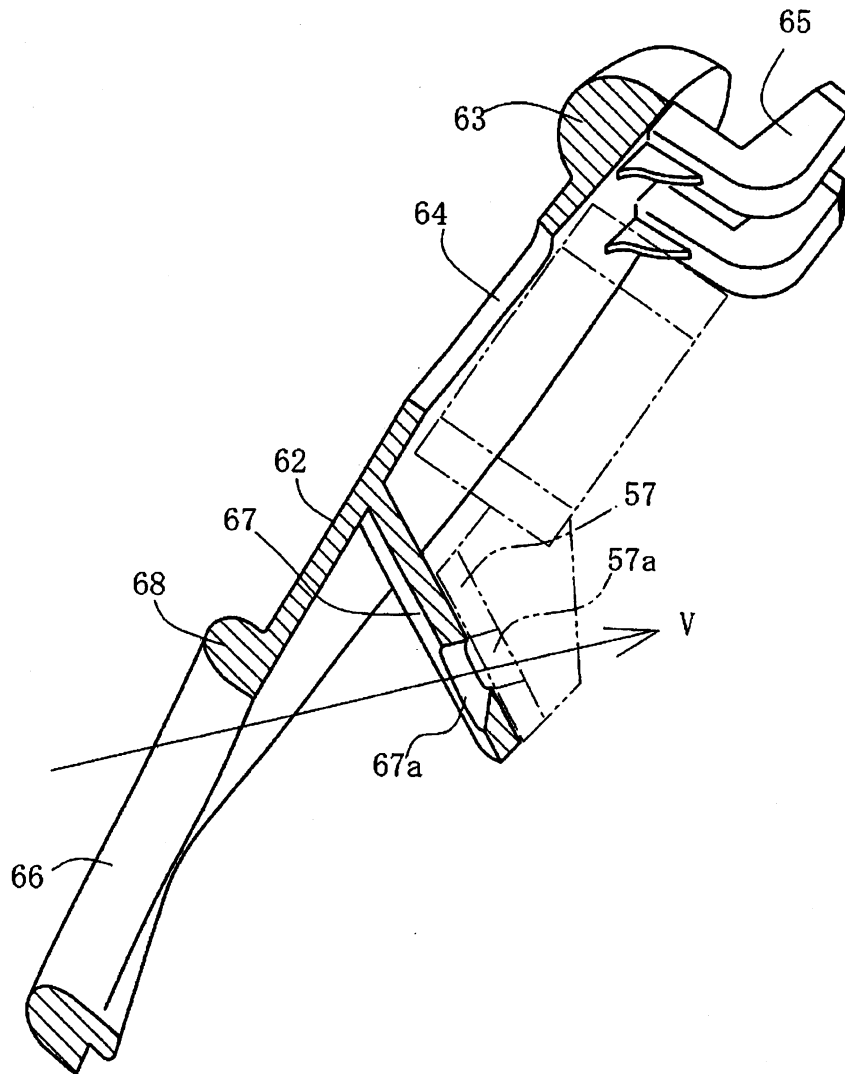


Fig.11

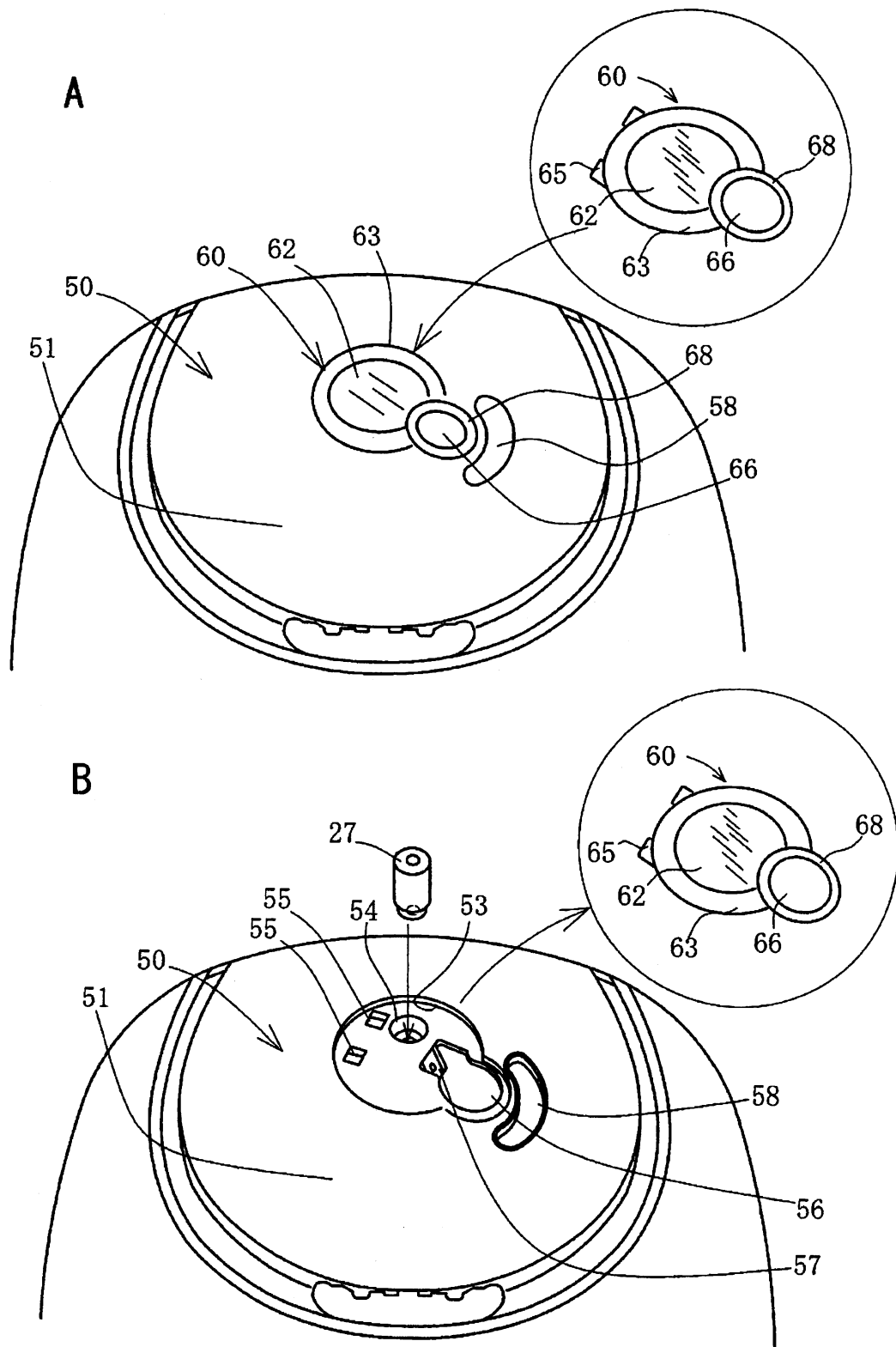


Fig.12